

viên dân lập cấp I trong năm 1968, toàn bộ giáo viên dân lập cấp I trong 3 năm và thực hiện chế độ bảo hiểm xã hội và chế độ phúc lợi tập thể đối với giáo viên dân lập chưa được vào biên chế Nhà nước.

Chế độ thu học phí của học sinh các trường phổ thông cần được thi hành tốt và cần phải quản lý chặt chẽ việc thu chi để góp phần vào việc đưa giáo viên dân lập vào biên chế Nhà nước và không ngừng phát triển sự nghiệp giáo dục phổ thông.

6. Các ông Bộ trưởng Bộ Giáo dục, Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ, Bộ Lao động, ông Chủ nhiệm Ủy ban Kế hoạch Nhà nước có trách nhiệm thi hành và hướng dẫn việc thi hành quyết định này.

Hà-nội, ngày 9 tháng 3 năm 1968

T. M. Hội đồng Chính phủ

K.T. Thủ tướng Chính phủ

Phó thủ tướng

LÊ THANH NGHỊ

QUYẾT ĐỊNH số 41-CP ngày 26-3-1968
về việc sáp nhập 7 xã của huyện
Trực-ninh vào huyện Hải-hậu thuộc
tỉnh Nam-hà và hợp nhất huyện
Trực-ninh và huyện Nam-trực thuộc
tỉnh Nam-hà thành một huyện lấy
tên là huyện Nam-ninh.

HỘI ĐỒNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ vào điều 74 của Hiến pháp quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng Chính phủ; Theo đề nghị của ông Bộ trưởng Bộ Nội vụ và của Ủy ban hành chính tỉnh Nam-hà,

Căn cứ vào nghị quyết của Hội đồng Chính phủ trong hội nghị thường vụ của Hội đồng Chính phủ ngày 19 tháng 3 năm 1968,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. — Sáp nhập các xã Trực-thái, Trực-phủ, Trực-đại, Trực-hùng, Trực-cường, Trực-tiến và Trực-thắng của huyện Trực-ninh vào huyện Hải-hậu thuộc tỉnh Nam-hà.

Điều 2. — Hợp nhất huyện Trực-ninh và huyện Nam-trực thuộc tỉnh Nam-hà thành một huyện lấy tên là huyện Nam-ninh.

Điều 3. — Ông Bộ trưởng Bộ Nội vụ và Ủy ban hành chính tỉnh Nam-hà chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Hà-nội, ngày 26 tháng 3 năm 1968

T.M. Hội đồng Chính phủ

Thủ tướng Chính phủ

PHẠM VĂN ĐỒNG

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

THÔNG TƯ số 26-TTg/CN ngày 27-2-1968 quy định tạm thời việc áp dụng cụ thể một số chính sách, chế độ đối với các đội thanh niên xung phong chống Mỹ, cứu nước (tập trung).

Tiếp theo quyết định số 121-TTg ngày 6-7-1966, Thủ tướng Chính phủ ra thông tư này quy định tạm thời việc áp dụng cụ thể một số chính sách, chế độ đối với các đội thanh niên xung phong chống Mỹ, cứu nước (tập trung) như sau :

I. CHẾ ĐỘ ĐỐI VỚI THANH NIÊN XUNG PHONG KHI ỐM ĐAU

Khi ốm đau, thanh niên xung phong được khám bệnh và điều trị tại những cơ sở y tế của Nhà nước. Tiêu chuẩn khám bệnh, thuốc men và bồi dưỡng, được áp dụng như đối với công nhân, viên chức trong biên chế làm việc ở các công trường, lâm trường của Nhà nước. Mọi chi phí về khám bệnh, thuốc men và bồi dưỡng do Nhà nước đài thọ theo chế độ hiện hành. Tiêu chuẩn thuốc dự phòng (phòng bệnh và phòng không nhân dân) được áp dụng như đối với công nhân, viên chức trong biên chế làm việc ở các công trường, lâm trường của Nhà nước và kinh phí do ngành sử dụng đài thọ.

Trong thời gian nghỉ việc vì ốm đau được thầy thuốc chứng nhận, cho đến khi khỏi bệnh trở lại đơn vị công tác, thanh niên xung phong được giữ nguyên sinh hoạt phí.

II. CHẾ ĐỘ ĐỐI VỚI THANH NIÊN XUNG PHONG KHI BỊ TAI NẠN LAO ĐỘNG, BỊ TAI NẠN CHIẾN TRANH, BỊ THƯƠNG TRONG TẬP LUYỆN QUÂN SỰ HOẶC BỊ THƯƠNG TRONG CHIẾN ĐẤU

Thanh niên xung phong bị tai nạn lao động, tai nạn chiến tranh, bị thương trong tập luyện quân sự hoặc bị thương trong chiến đấu (trực tiếp chiến đấu hoặc phục vụ chiến đấu) được điều trị, điều dưỡng tại các cơ sở y tế của Nhà nước. Tiêu chuẩn, chế độ khi điều trị, điều dưỡng được áp dụng như đối với công nhân, viên chức trong biên chế Nhà nước và do kinh phí Nhà nước đài thọ theo chế độ hiện hành. Trong thời gian điều trị, điều dưỡng, thanh niên xung phong được giữ nguyên sinh hoạt phí. Sau khi điều trị được xét đề xếp hạng thương tật và hưởng trợ cấp như sau :

1. Trường hợp bị thương, vì tai nạn lao động, tai nạn chiến tranh, bị thương trong tập luyện quân sự thì được xếp hạng thương tật và hưởng chế độ trợ cấp như thương binh loại B, theo tiết 2, chương II trong điều lệ tạm thời về các chế độ đãi ngộ quân nhân đã ban hành theo nghị định số 161-CP ngày 30-10-1964 của Hội đồng Chính phủ.

2. Trường hợp bị thương trong chiến đấu (trực tiếp chiến đấu hoặc phục vụ chiến đấu) hoặc vì có những hành động dũng cảm trong công tác, sản xuất, trong việc bảo vệ tính mệnh của nhân dân và tài sản của Nhà nước thì được xếp hạng thương tật và hưởng chế độ trợ cấp như thương binh loại A, theo tiết 2, chương II trong điều lệ tạm thời về các chế độ đãi ngộ quân nhân đã ban hành theo nghị định số 161-CP ngày 30-10-1964 của Hội đồng Chính phủ.

III. CHẾ ĐỘ ĐỐI VỚI THANH NIÊN XUNG PHONG MẤT SỨC LAO ĐỘNG

Thanh niên xung phong bị mất sức lao động do bị tai nạn lao động, tai nạn chiến tranh, bị thương trong tập luyện quân sự hoặc bị thương trong chiến đấu (trực tiếp chiến đấu hoặc phục vụ chiến đấu) thì tùy mức độ mất sức lao động, tùy theo hoàn cảnh gia đình và nơi nương tựa của từng người mà giải quyết cho phù hợp theo các hướng sau đây :

1. Đối với những người mất sức lao động một phần (dưới 71%) nếu không thể đảm nhiệm công việc cũ nữa thì đơn vị sử dụng (công trường, lâm trường...) cố gắng sắp xếp công việc nhẹ cho phù hợp với sức khỏe còn lại của họ. Trường hợp công trường, lâm trường không sắp xếp được thì cơ quan chủ quản (Bộ, ngành hoặc Ủy ban hành chính các địa phương) điều chỉnh giữa các đội thanh niên xung phong, hoặc lựa chọn bổ sung vào biên chế các cơ quan, xí nghiệp trong ngành hoặc chọn cử đi học những ngành nghề thích hợp. Sau khi các cơ quan chủ quản đã tìm mọi cách đề tỵ sắp xếp mà không được thì báo cáo cho Bộ Lao động đề điều chỉnh chung giữa các ngành và các địa phương nhằm sử dụng sức lao động còn lại của những người này. Trường hợp không điều chỉnh được sẽ cho xuất ngũ về gia đình.

2. Đối với những người mất sức lao động trên 71% đã được Hội đồng giám định y khoa xác nhận, thì được xét theo nguyện vọng cho xuất ngũ về gia đình ; đối với những người không có nơi nương tựa hoặc gia đình không có khả năng chăm sóc, và những người tàn phế không còn khả năng lao động, thì Bộ Nội vụ thu nhận anh em vào các trại thương binh hoặc an dưỡng.

Thanh niên xung phong xuất ngũ về gia đình như đã nói ở điểm 1, điểm 2, mục III trên đây, được trợ cấp một lần bằng 3 tháng sinh hoạt phí.

Khi về địa phương, Ủy ban hành chính xã và hợp tác xã có trách nhiệm vận động nhân dân giúp đỡ về vật chất và tinh thần, bố trí công việc làm thích hợp cho bản thân và gia đình từng người để anh em có thu nhập bảo đảm đời sống bình thường và lâu dài ; nếu Ủy ban hành chính xã, hợp tác xã đã tận tình giúp đỡ nhưng đời sống của bản thân và gia đình những người đó còn gặp nhiều khó khăn thì Ủy ban hành chính địa phương sẽ xét và quyết định trích quỹ xã hội địa phương để giúp đỡ thêm. Khi ốm đau do vết thương cũ tái phát, những người đó được hưởng chế độ khám và chữa bệnh như khi còn tại ngũ.

IV. CHẾ ĐỘ TRỢ CẤP CHÔN CẤT THANH NIÊN XUNG PHONG CHẾT VÀ TRỢ CẤP TIỀN TUẤT CHO GIA ĐÌNH

1. Chế độ trợ cấp chôn cất.

Thanh niên xung phong chết, tùy theo điều kiện từng nơi, cơ quan sử dụng có nhiệm vụ tổ chức chôn cất chu đáo. Các khoản chi phí về chôn cất này thanh toán theo thực chi nhưng nhiều nhất cũng không quá 150đ.

2. Chế độ trợ cấp tiền tuất cho gia đình.

Thanh niên xung phong chết vì ốm đau, chết vì tai nạn lao động, tai nạn chiến tranh và tai nạn rủi ro khác, thì thân nhân được trợ cấp một lần một số tiền là 270đ.

Thanh niên xung phong có những hành động hy sinh dũng cảm trong việc trực tiếp chiến đấu hoặc phục vụ chiến đấu, trong công tác và trong sản xuất, trong việc bảo vệ tài sản của Nhà nước và tính mệnh của nhân dân, nếu được xác định là liệt sĩ thì thân nhân được trợ cấp như quy định ở điều 64, trong tiết 3, chương III của điều lệ tạm thời về chế độ đãi ngộ quân nhân ban hành kèm theo nghị định số 161-CP ngày 30-10-1964 của Hội đồng Chính phủ.

V. CHẾ ĐỘ ĐỐI VỚI THANH NIÊN XUNG PHONG ĐƯỢC CỬ ĐI HỌC

1. Thanh niên xung phong được cử đi học các trường, lớp bổ túc kỹ thuật, nghiệp vụ ngắn hạn về phục vụ công tác của thanh niên xung phong thì trong thời gian học tập được giữ nguyên sinh hoạt phí.

2. Thanh niên xung phong được cử đi học các trường sơ học, trung học chuyên nghiệp, đại học,

thì tùy theo thâm niên công tác mà được xét cấp sinh hoạt phí thống nhất hoặc học bổng. Khi tính thâm niên, thanh niên xung phong được chiếu cố giảm bớt 1 năm thời gian công tác, cụ thể là :

— Những người đã công tác từ 2 năm trở lên, được hưởng sinh hoạt phí thống nhất, những người công tác ở những nơi gian khổ nguy hiểm đặc biệt thì dù chưa đủ 2 năm thâm niên cũng được hưởng sinh hoạt phí thống nhất.

— Những người đã công tác dưới 2 năm được hưởng học bổng.

VI. CHẾ ĐỘ TIỀN THƯỞNG ĐỐI VỚI THANH NIÊN XUNG PHONG

Do tính chất lao động đặc biệt của lực lượng thanh niên xung phong, việc thi hành chế độ thưởng tăng năng suất, khen thưởng sáng kiến và thưởng thi đua áp dụng như sau :

1. Chế độ thưởng tăng năng suất.

Chế độ thưởng tăng năng suất được áp dụng cho các đơn vị thanh niên xung phong hoàn thành một cách tập thể từng khối lượng công việc (không áp dụng cho từng cá nhân). Định mức lao động và đơn giá làm cơ sở cho việc xét thưởng này tính theo định mức lao động và đơn giá trả lương sản phẩm như đối với công nhân sản xuất có cùng điều kiện lao động.

Mức tiền thưởng quy định bằng 60% của số tiền công làm lợi được do tăng thêm sản phẩm hoặc rút ngắn thời gian công tác.

Số tiền thưởng này sử dụng như sau :

- Bồi sung quỹ cải tiến công cụ 30%
- Tăng thêm quỹ phúc lợi tập thể để cải thiện sinh hoạt vật chất và văn hóa 50%
- Mua hiện vật tặng thưởng cho tổ hoặc cá nhân có nhiều thành tích 20%

2. Chế độ khen thưởng sáng kiến.

Từng cá nhân, tổ, từng đơn vị được áp dụng chế độ khen thưởng sáng kiến, theo như nghị định số 20-CP ngày 8-2-1965 của Hội đồng Chính phủ ban hành điều lệ khen thưởng sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, hợp lý hóa sản xuất, cải tiến nghiệp vụ công tác và các văn bản hướng dẫn của các Bộ Lao động, Tài chính và Ủy ban Khoa học và kỹ thuật Nhà nước.

3. Chế độ khen thưởng thi đua.

Thanh niên xung phong được áp dụng các mức tiền thưởng thi đua như đối với công nhân sản xuất.

Thông tư này áp dụng thống nhất cho các đội thanh niên xung phong chống Mỹ, cứu nước tập trung, sử dụng trong các ngành kinh tế,

quốc phòng theo chỉ tiêu kế hoạch của Nhà nước và được Thủ tướng Chính phủ phê chuẩn. Riêng chế độ tiền lương quy định ở mục VI trên đây không áp dụng đối với số thanh niên xung phong sử dụng trong ngành quốc phòng.

Bộ Lao động có trách nhiệm phối hợp với Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính, Bộ Y tế và Trung ương đoàn thanh niên lao động Việt-nam hướng dẫn các ngành, các cấp thi hành thông tư này. Các quy định trước đây trái với thông tư này đều bãi bỏ.

Các ngành, các cấp sử dụng thanh niên xung phong chống Mỹ, cứu nước tập trung có trách nhiệm thi hành đầy đủ các quy định trên đây, đặc biệt là phải quan tâm chăm lo đời sống, sức khỏe và điều kiện an toàn lao động... tạo mọi điều kiện thuận lợi cho anh chị em hoàn thành tốt nhiệm vụ. Đồng thời cần làm cho mọi người nhận rõ sự quan tâm của Đảng và Chính phủ đối với lực lượng thanh niên xung phong động viên anh chị em phát huy khí thế cách mạng, tinh thần hăng hái, dũng cảm trong chiến đấu, sản xuất, học tập, làm tròn mọi nhiệm vụ mà Đảng và Chính phủ đã giao phó.

Hà-nội, ngày 27 tháng 2 năm 1968

K.T. Thủ tướng Chính phủ

Phó thủ tướng

LÊ THANH NGHỊ

CÁC BỘ

BỘ NỘI VỤ

THÔNG TƯ số 03-NV ngày 27-2-1968
giải thích và hướng dẫn thi hành
ngụ định số 163-CP ngày 11-11-1967 của Hội đồng Chính phủ về việc sửa đổi chế độ tiền tuất đối với gia đình công nhân, viên chức Nhà nước và quân nhân chết.

Ngày 11-11-1967, Hội đồng Chính phủ đã ban hành nghị định số 163-CP cải tiến chế độ tiền tuất nhằm bảo đảm hơn nữa đời sống của gia đình công nhân, viên chức, quân nhân đã chết và góp phần động viên công nhân, viên chức và quân nhân phấn khởi sản xuất, công tác và chiến đấu.

Sau khi đã trao đổi ý kiến với các Bộ, các ngành có liên quan, Bộ Nội vụ giải thích và hướng dẫn thi hành nghị định nội trên như sau :